

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày 31-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Hoàng

Ông Nguyễn Đăng Hòa

Thư ký Tòa án: Bà Lê Thị Nga – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Sen - Kiểm sát viên trung cấp

Trong ngày 31/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2021/TLST-HS ngày 2/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 17/3/2021 với bị cáo sau:

Đặng Văn Đ. Sinh năm 1990 tại Đăk Lăk. Nơi cư trú: Làng Tơ N, xã HBông, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 6/12. Dân tộc: Tày. Tôn giáo: Phật giáo. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đặng Văn Kh (đã chết) và bà Ngọc Thị R, sinh năm 1956. Gia đình có 04 anh em, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1993, bị cáo là con thứ ba. Chưa có vợ. Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 28/3/2014 có hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo bỏ trốn, bị truy nã. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 4/12/2020 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Hoàng Kim L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung T trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt

* Bị hại: Ông Nguyễn Thái D (Quốc tịch Úc), sinh năm 1971. Địa chỉ: 56/4A Văn Ch, phường 13, quận Tân B, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt

* Người làm chứng:

- Đặng Đình L, địa chỉ: Làng Tơ N, xã HBông, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- Đinh Thanh T, địa chỉ: Thôn 2, xã Ia Blang, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- Mai Xuân Qu, địa chỉ: Thôn 4, xã Ia Blang, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai.
Vắng mặt
- Hoàng Xuân H, địa chỉ: Thôn Tơ N, xã HBông, huyện Chư S, tỉnh Gia
Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 11 giờ ngày 28/3/2014 Đặng Đình L, Đặng Văn Đ, Đinh Thanh T và Mai Xuân Qu cùng nhau uống rượu ở rẫy của Đ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, L rủ cả nhóm vào rẫy của L bắt gà về nhậu tiếp. Trên đường đi, khi ngang qua mỏ đá Đ Hoàng, L nhìn thấy trong phòng làm việc của anh Nguyễn Thái D(quốc tịch Úc) có chiếc máy tính hiệu VAIO, L nảy sinh ý định chiếm đoạt nên nói với cả bọn “Trong phòng có chiếc máy vi tính, không có người, có lấy không”. Đ nói “ Bây giờ xuống rẫy bắt gà về nhậu tiếp, chiếc máy tính đó để tôi lấy”, cả bọn đồng ý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi nhậu xong L lấy một con dao và một đoạn sắt phi 10 đưa cho T cầm đoạn sắt rồi cùng Đ, Quđi bộ đến phòng làm việc của anh D. Khi đến thấy có người trong phòng nên cả bọn đứng ngoài chờ khoảng 20 phút sau anh D đóng cửa đi ra ngoài thì Đ ra phía trước cảnh giới, còn L, T và Quđi vòng ra cửa sau dùng đoạn sắt cạy cửa phòng làm việc, T vào phòng lấy chiếc máy tính xách tay rồi cả bọn đi về nhà L. Sau đó L đem chiếc máy tính giấu ngoài vườn rồi đi đến quán Internet gặp H và nhờ H chở cả bọn lên thị trấn Chư S. Khi đến phía sau chợ Chư S thì xe hết xăng L và T mang chiếc máy tính đi bán, H hỏi máy ở đâu thì L nói máy của Qudo kẹt tiền nên mang đi bán. L mang chiếc máy tính đến tiệm điện thoại di động “Thế giới toàn cầu”, có một nam thanh niên (không xác định được họ tên địa chỉ) hỏi mua với giá 5.000.000 đồng. L đồng ý bán, sau đó L và T quay lại chỗ H, Đ, Quđang chờ, L cho H 100.000 đồng đồ xăng đi về. Còn L, T, Đ, Quở lại thị trấn Chư S ăn nhậu tiêu xài hết số tiền bán máy vi tính. Đến ngày 01/4/2014 Đặng Đình L, Đinh Thanh T và Mai Xuân Qu bị bắt giữ, còn Đặng Văn Đ bỏ trốn khỏi địa phương.

Kết luận định giá ngày 07/4/2014 của Hội đồng định giá tài sản trong Tô tụng hình sự huyện Chư S kết luận giá trị chiếc máy tính bị trộm là 10.150.000 đồng.

Do Đặng Văn Đ bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ QuCảnh sát điều tra công an huyện Chư S ra quyết định truy nã. Ngày 28/5/2014, Cơ Qucảnh sát điều tra công an tỉnh Gia Lai ra Quyết định tách vụ án. Ngày 9/6/2014 ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra đối với Đặng Văn Đ

Sau khi bỏ trốn, Đặng Văn Đ đến sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh, trong thời gian bỏ trốn truy nã, Đ không có hành vi vi phạm và phạm tội khác.

Ngày 4/12/2020, Đặng Văn Đ bị bắt theo Quyết định truy nã.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS-P1 ngày 26/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai, truy tố bị cáo Đặng Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999

2. Quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa:

* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng. Lời nói sau cùng bị cáo thấy ăn năn, hối hận mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quđiểm truy tố, đề nghị như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ về tội: “Trộm cắp tài sản”

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 4/12/2020

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

* Người bào chữa cho bị cáo bà Hoàng Thị Kim L: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, giai đoạn phúc thẩm cung cấp thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới là gia đình có người thân có công Cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến, bị cáo thuộc diện hộ nghèo, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, nên đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử bị cáo mức án từ 6 đến 9 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ Quđiều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ Quđiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ Quđiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị hại anh Nguyễn Thái D, là người có quốc tịch Úc. Do đó, thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai theo quy định tại Điều 268 Bộ luật tố tụng hình sự.

Do hành vi của bị cáo Đặng Văn Đ thực hiện trước ngày 01/01/2018 (ngày BLHS năm 2015 có hiệu lực pháp luật), và xét thấy giá trị tài sản trộm cắp làm tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 so với khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 là như nhau, nên HĐXX áp dụng BLHS năm 1999, đồng thời áp dụng các quy định khác có lợi (nếu có) tại BLHS năm 2015 để xét xử đối với bị cáo

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng, phù hợp các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 28/3/2014 Đặng Văn Đ cùng Đặng Đình L, Đình Thanh T, Mai Xuân Qu đã có hành vi trộm cắp chiếc máy tính VAIO của ông Nguyễn Thái D. Giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 10.150.000 đồng nên bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng tội.

Đối với Đặng Đình L, Đinh Thanh T, Mai Xuân Qu: Tại Bản án số 48/2014/HSST ngày 25/8/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm, tuyên phạt Đặng Đình L 18 tháng tù, Đinh Thanh T 06 tháng tù và Mai Xuân Qu 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, bị cáo tham gia với vai trò giúp sức cảnh giới cho đồng phạm thực hiện hành vi trộm cắp và cùng nhau tiêu xài số tiền bán tài sản trộm cắp được. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm trật tự trị an. Không những thế, sau khi cùng đồng phạm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn và bị truy nã, gây khó khăn cho công tác điều tra, giải quyết vụ án. Do đó, cần cách bị cáo ra khỏi xã hội bằng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo bị cáo và để răn đe, phòng ngừa.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm; nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình có người thân có công Cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến; bản thân bị cáo sống ở vùng đặc biệt khó khăn, nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[5] Về phần dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án số 48/2014/HSST ngày 25/8/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, nên không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo sống ở vùng đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, do đó HĐXX căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”
2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ **9** (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 04/12/2020

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí lệ, phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng để yêu cầu xét xử phúc thẩm, trường hợp vắng mặt thì có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Văn phòng CQ CSĐT Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Cục THA Dân sự tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam T20;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Kim Hồng

